

Số: 74/2026/QĐST-HNGĐ

Ninh Bình, ngày 28 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 87/2026/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Lan A, sinh năm 2003.

Căn cước công dân số: 037303001406 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ C1 cấp ngày 06/5/2022.

Nơi cư trú: Thôn E, xã G, tỉnh Ninh Bình.

Chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã G, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Bùi Văn C, sinh năm 2003.

Căn cước công dân số: 037203001173 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ C1 cấp ngày 29/4/2021.

Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Thôn E, xã G, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 110, 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Lan A và anh Bùi Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Lan A, anh Bùi Văn C thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

Chị Trần Thị Lan A, anh Bùi Văn C xác định anh chị chỉ có 01 con chung là

cháu Bùi Trần Bảo T, sinh ngày 22/9/2023. Hiện cháu Bảo T đang ở với chị Lan A. Sau khi ly hôn, chị Trần Thị Lan A là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Bùi Trần Bảo T cho đến khi cháu Bảo T đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Bùi Văn C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Bùi Trần Bảo T mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng), kể từ tháng 05/2026 cho đến khi cháu Bảo T đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày chị Trần Thị Lan A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Bùi Văn C không thi hành hết số tiền cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận thì hằng tháng anh C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Trần Thị Lan A, anh Bùi Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Lan A nhận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị Lan A đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 2697 ngày 31/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- VKSND Khu vực 3 - Ninh Bình;
- UBND xã Gia Lâm, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ HẰNG

